

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2021/HS-ST

Ngày: 27 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bích Liên;
2. Bà Lê Thị Chung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thân Văn Đông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Hà Trang Quỳnh Huế - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 2 năm 2021, đối với:

Bị cáo Nguyễn Ngọc T; sinh năm 1981; nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố 14, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Tổ dân phố 11, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị T (đã chết); có vợ là Lương Thị Q và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt hành chính số: 002267/QĐXPVPHC ngày 11/5/2015 của Hạt Kiểm lâm huyện D xử phạt bị cáo 7.500.000 đồng về hành vi “Cắt giữ lâm sản trái quy định của Nhà nước”;

- Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2018/HS-ST ngày 24/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án từ ngày 25/6/2019, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/7/2021, chuyển tạm giam từ ngày 27/7/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ ngày 18 tháng 7 năm 2021, Công an huyện Di Linh phối hợp với Công an thị trấn Di Linh tiến hành kiểm tra, thu giữ trong phòng ngủ của Nguyễn Ngọc T tại số nhà 06, đường T, Tổ dân phố 11, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng 01 bao tay màu đen, bên trong có 10 gói nylon nhỏ chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá. Công an huyện Di Linh đã niêm phong vật chứng và trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số: 932/GĐ-PC09 ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

“ Mẫu tinh thể (M1) đựng trong 09 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,4603 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu tinh thể (M2) đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0350 gam, loại Ketamine.

Methamphetamin là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018 /NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.”

Ketamin là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT: 35, Nghị định 73/2018 /NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.”

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc T khai bản thân nghiện ma túy. Ngày 17/7/2021 T đến thành phố B, tỉnh Lâm Đồng mua của người tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) 10 gói ma túy đá với số tiền 900.000 đồng mang về để sử dụng. Khoảng 22 giờ ngày 17/7/2021 T lấy ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại T giấu vào trong 01 bao tay màu đen để trong phòng ngủ tại số nhà 06, đường T, Tổ dân phố 11, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng thì bị Công an huyện Di Linh kiểm tra phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ số ma túy nêu trên vào lúc 10 giờ ngày 18 tháng 7 năm 2021.

Tại Cáo trạng số: 92/CTr-VKS ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố Nguyễn Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình thẩm vấn tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc T thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép 1,4603 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,0350 gam ma túy loại Ketamine, có thái độ ăn năn hối cải và xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc T thừa nhận đã cất giấu trái phép ma túy gồm 1,4603 gam Methamphetamine và 0,0350 gam Ketamine vào ngày 18 tháng 7 năm 2021 để sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ ngày 18 tháng 7 năm 2021; Kết luận giám định số: 932/GĐ-PC09, ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Ngọc T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm 1,4603 gam Methamphetamine và 0,0350 gam Ketamine vào ngày 18 tháng 7 năm 2021 với mục đích để sử dụng cho bản thân. Căn cứ Nghị định số: 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự, hành vi tàng trữ 1,4603 gam ma túy Methamphetamine và 0,0350 gam ma túy Ketamine của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã vi phạm chính sách độc

quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Trong tình hình người sử dụng ma túy và tội phạm liên quan đến ma túy hiện nay đang có diễn biến phức tạp, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương và là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội khác. Bị cáo đã bị xử phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vào năm 2018, đã được xóa án tích nhưng thuộc trường hợp có nhân thân xấu. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phục vụ công tác phòng, chống tội phạm tại địa phương. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét việc bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Đối với 01 bao tay màu đen và số ma túy còn lại sau khi giám định cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với người bán ma túy cho bị cáo chưa xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh xử lý là đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Cần buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18 tháng 7 năm 2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Di Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh lập ngày 02/11/2021, gồm:

- Một phong bì số 923/2021/PC09 có nội dung: Vụ: Nguyễn Ngọc T. Sn 1981; HKTT: Tổ DP 14 – TT Di Linh - Di Linh - Lâm Đồng; QĐTC: 97 ngày 19/7/2021; Hoàn mẫu m: = 1,1190(g); phong bì đã được niêm phong, có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, chữ ký của Nguyễn Quang H, Võ Như T và Lê Công T1;

- Một phong bì số 923/2021/PC09 có nội dung: Vụ: Nguyễn Ngọc T. Sn 1981; HKTT: Tổ DP 14 – TT Di Linh - Di Linh - Lâm Đồng; QĐTC: 97 ngày 19/7/2021; Bao gói; phong bì đã được niêm phong có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật

hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, chữ ký của Nguyễn Quang H, Võ Như T và Lê Công T1.

- Một bao tay màu đen.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- CQ Điều tra CA huyện Di Linh;
- Nhà tạm giữ CA huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Bị cáo;
- Bộ phận Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Sỹ